

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỦY LỢI SÔNG ĐÁY

MÃ SỐ DN: 0500593340

Số:96.../CTSD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2023

BIỂU SỐ 3: BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch:

* Diện tích tưới, tiêu nông nghiệp thực hiện trong năm 2022 là 124.012,97 ha, giảm 4.798,11 ha (124.012,97ha - 128.811,08ha), tương ứng tỷ lệ giảm 3,72% so với kế hoạch được Thành phố giao. Diện tích tưới, tiêu giảm là do là do một số nơi người dân không gieo trồng

* Tổng doanh thu thực hiện là 159.502 triệu đồng, tăng 66.692 triệu đồng (159.502 triệu đồng - 92.810 triệu đồng), tương ứng tỷ lệ tăng 71,86% so với kế hoạch được Thành phố giao, trong đó:

- Doanh thu hoạt động công ích là 158.368 triệu đồng, tăng 65.841 triệu đồng (158.368 - 92.527) tương ứng tỷ lệ tăng 71,16% so với kế hoạch.

Nguyên nhân doanh thu từ hoạt động công ích tăng so với kế hoạch là do:

+ Tăng doanh thu từ nhận bàn giao công trình sửa chữa lớn với số tiền là: 1.067 triệu đồng.

+ Tăng doanh thu từ hỗ trợ chênh lệch tiền lương và tiền điện so với thời điểm xây dựng đơn giá tại Quyết định 6684/QĐ-UBND ngày 25/9/2017 của UBND thành phố Hà Nội với số tiền là: 19.139 triệu đồng

+ Tăng doanh thu từ hỗ trợ chênh lệch giữa kinh phí theo đơn giá tưới, tiêu tại Quyết định số 6684/QĐ-UBND ngày 25/9/2017 và kinh phí theo giá dịch vụ công ích thủy lợi tại Quyết định số 5470/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội là 50.976 triệu đồng

+ Giảm doanh thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ công ích thủy lợi là 5.341 triệu đồng so với kế hoạch (92.527 triệu đồng - 87.186 triệu đồng), doanh thu cung cấp dịch vụ công ích thủy lợi giảm là do diện tích giảm.



- Doanh thu hoạt động khác là 1.134 triệu đồng, tăng 851 triệu đồng so với kế hoạch (gồm doanh thu từ hoạt động nuôi trồng thủy sản của chi nhánh là 314 triệu đồng; doanh thu từ hoạt động khác là 791 triệu đồng và doanh thu từ hoạt động tài chính là 29 triệu đồng)

* Lợi nhuận sau thuế thực hiện là 6.419 triệu đồng, tăng 762 triệu đồng (6.419 triệu đồng - 5.657 triệu đồng), tương ứng tỷ lệ giảm 13,47% so với kế hoạch được Thành phố giao; trong đó:

- Lợi nhuận từ hoạt động công ích là 5.864 triệu đồng, tăng 207 triệu đồng (5.864 triệu đồng - 5.657 triệu đồng), tương ứng tỷ lệ tăng 3,66% so với kế hoạch được giao.

- Lợi nhuận từ hoạt động khác là 555 triệu đồng.

* Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước thực hiện trong năm 2022 là 318 triệu đồng tăng so với kế hoạch là 315 triệu đồng là do trong năm phát sinh thuế TNDN, thuế GTGT từ hoạt động thanh lý vật tư thu hồi và thuế thu nhập cá nhân của CBCNV.

2. Thuận lợi, khó khăn, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp:

+ Thuận lợi:

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; sự giúp đỡ của các Sở, Ban, Ngành. Sự phối kết hợp của các quận huyện trong địa bàn phục vụ và nhất là sự đoàn kết, nỗ lực phấn đấu của tập thể CBCNV - người lao động. Công ty đã khắc phục mọi khó khăn và hoàn thành tốt nhiệm vụ tưới, tiêu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh trên địa bàn năm 2022 góp một phần đảm bảo an sinh, xã hội của toàn Thành phố.

+ Khó khăn:

Kinh phí năm 2022 của Công ty được tính trên cơ sở Định mức kinh tế kỹ thuật tại Quyết định số 1752/QĐ-UBND ngày 16/3/2017 và Đơn giá được quy định tại Quyết định số 6684/QĐ-UBND ngày 25/9/2017 của UBND Thành phố Hà Nội. Định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá không thay đổi từ năm 2016 đến nay, trong khi với mức tiền lương cơ sở, giá điện, chỉ số giá tiêu dùng hàng năm tăng cao dẫn đến các chi phí tăng, gây nhiều khó khăn cho Công ty trong việc cân đối nguồn thu chi; thu nhập bình quân của người lao động thấp nên tư tưởng, tâm lý bị giao động. Với mức thu nhập thấp chưa đảm bảo được cuộc sống tối thiểu của người lao động nên một số cán bộ có trình độ chuyên môn tốt không gắn bó được với công ty (Rất nhiều người lao động đã xin nghỉ việc). Mặt khác nguồn thu chủ yếu của Công ty từ nguồn kinh phí đặt hàng cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi, Công ty không có nguồn thu từ cung ứng sản phẩm dịch vụ thủy lợi khác.

**BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT
KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất			
a	Sản phẩm 1			
b	Sản phẩm 2			
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	92,81	159,50
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5,66	6,56
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5,66	6,42
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	0,003	0,32
6	Kim ngạch xuất khẩu			
7	Sản phẩm dịch vụ công ích	Ha	128.811,08	124.012,97
a	Diện tích tưới, tiêu nông nghiệp	Ha	63.298,66	58.380,67
b	Diện tích tiêu thoát nước khu vực nông thôn và đô thị	Ha	65.512,42	65.632,30
8	Tổng lao động	Người		872
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng		58,13
a	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng		1,43
b	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng		56,70

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN: Không phát sinh

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON: Không có



Trần Đình Cường